

Số: 25 /TB-HĐTHI

Bắc Giang, ngày 28 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Lịch thi và danh sách phòng thi kỳ thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, đợt thi ngày 06 tháng 5 năm 2023

I. LỊCH THI

Phòng thi	Ca thi	Thời gian thí sinh có mặt	Thời gian thi trắc nghiệm	Thời gian thi thực hành	Địa điểm thi (Trắc nghiệm + Thực hành)
THỨ BẢY, NGÀY 06/05/2023					
TH01	1	7:00	7:30	8:15	Phòng thực hành máy tính 02
TH02	2	9:30	10:00	10:45	Phòng thực hành máy tính 02

II. KẾ HOẠCH CHI TIẾT

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CHỦ TRÌ	THỜI GIAN	
			Ca 1	Ca 2
1	Họp HĐT phân công nhiệm vụ.	Chủ tịch HĐ	7:00	9:50
2	Sinh hoạt quy chế, nội qui, quy định phòng thi.	Thư ký HĐ	7:05	
3	- Đánh số báo danh. - Gọi thí sinh vào phòng thi, đối chiếu số ảnh, bố trí chỗ ngồi cho thí sinh đúng vị trí quy định.	Giám thị 1	7:15	
	- Kiểm tra vật dụng mang vào phòng thi của thí sinh.	Kỹ thuật viên		
	- Kiểm tra Phiếu dự thi, đính chính thông tin sai sót của thí sinh trên phiếu dự thi. - Phổ biến quy chế thi.	Giám thị 2,3		
PHẦN THI TRẮC NGHIỆM				
4	- Phát dữ liệu đề thi trắc nghiệm trên phần mềm về từng máy cho thí sinh.	Kỹ thuật viên	7:25	9:55
	- Hướng dẫn thí sinh sử dụng tài khoản cá nhân để đăng nhập làm bài thi.			
5	Bắt đầu tính thời gian làm bài thi trắc nghiệm.	Giám thị	7:30	10:00
6	Kết thúc thời gian làm bài thi trắc nghiệm: - Duy trì ổn định và trật tự trong phòng thi	Giám thị 1	8:00	10:30
	- In Kết quả phần thi trắc nghiệm	Kỹ thuật viên		
	- Yêu cầu thí sinh ký tên xác nhận kết quả phần thi trắc nghiệm.	Giám thị 2,3		
PHẦN THI THỰC HÀNH				
1	- Phát dữ liệu thi thực hành trên máy chủ về từng máy cho thí sinh.	Trưởng Ban coi thi	8:10	10:40



TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CHỦ TRÌ	THỜI GIAN	
			Ca 1	Ca 2
	- Hướng dẫn thí sinh đường dẫn lấy dữ liệu thi và đường dẫn lưu kết quả bài thi.	Kỹ thuật viên		
2	Bắt đầu tính thời gian làm bài thi thực hành.	Giám thị	8:15	10:45
3	Kết thúc thời gian làm bài thi thực hành: - Duy trì ổn định, trật tự phòng thi.	Giám thị 1	9:45	12:15
	- Yêu cầu thí sinh ký tên vào Danh sách xác nhận tệp kết quả thi thực hành.	Giám thị 2,3 & Kỹ thuật viên		
	- Niêm phong 02 Thiết bị lưu trữ bài thi.	Giám thị & Kỹ thuật viên		
4	Nộp Danh sách kết quả thi trắc nghiệm, 02 thiết bị lưu trữ bài thi đã được niêm phong, các biên bản phòng thi.	Giám thị, Kỹ thuật viên & Ban thư ký	Ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ	
5	Xóa toàn bộ dữ liệu thi của ca thi.	Kỹ thuật viên		
6	Họp tổng kết coi thi tại phòng HĐ	Chủ tịch HĐ		



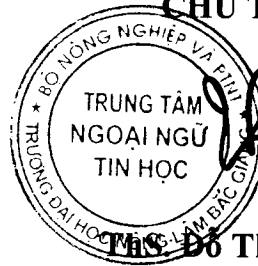
III. DANH SÁCH PHÒNG THI

(Xem danh sách phòng thi chi tiết đính kèm)

Nơi nhận: 

- BGH, CT HĐT;
- Lưu: VT, NNTH.

TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH




Ts. Đỗ Thị Huyền

DANH SÁCH THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
NGÀY THI: 06/5/2023
PHÒNG THI: TH01

Địa điểm thi: Phòng thực hành máy tính 02

Thời gian thi Trắc nghiệm: 7h30'

Thời gian thi Thực hành: 8h15'

TT	SBD (Mã TK)	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Ghi chú
1	CNTT1189	Nguyễn Thị Mai Anh	10/12/2003	Bắc Ninh	Nữ	
2	CNTT1190	Nguyễn Tiến Anh	20/04/2003	Thái Bình	Nam	
3	CNTT1191	Vũ Quốc Ân	02/08/2003	Nam Định	Nam	
4	CNTT1192	Phùng Thị Bích	05/01/2003	Lạng Sơn	Nữ	
5	CNTT1193	Nguyễn Hoàng Tuấn Cao	06/10/2003	Bắc Giang	Nam	
6	CNTT1194	Nguyễn Văn Chiên	01/04/2003	Bắc Ninh	Nam	
7	CNTT1195	Nguyễn Thành Công	19/08/2001	Bắc Giang	Nam	
8	CNTT1196	Nguyễn Thanh Cường	11/08/2003	Bắc Ninh	Nam	
9	CNTT1197	Chu Thị Dung	02/02/2003	Bắc Giang	Nữ	
10	CNTT1198	Trần Văn Đạo	06/08/2000	Vĩnh Phúc	Nam	
11	CNTT1199	Hương Xuân Định	07/10/1989	Bắc Giang	Nam	
12	CNTT1200	Nguyễn Trọng Đoàn	05/12/2001	Bắc Giang	Nam	
13	CNTT1201	Nguyễn Thị Hà	23/09/2002	Bắc Giang	Nữ	
14	CNTT1202	Chu Thế Hải	05/03/2003	Bắc Ninh	Nam	
15	CNTT1203	Lưu Văn Hòa	15/10/1998	Bắc Giang	Nam	
16	CNTT1204	Tô Thị Diệu Hương	05/11/2002	Bắc Giang	Nữ	
17	CNTT1205	Nguyễn Đình Vân Khang	03/12/2003	Bắc Ninh	Nam	
18	CNTT1206	Nguyễn Hữu Nam Khánh	06/10/2003	Bắc Ninh	Nam	
19	CNTT1207	Nguyễn Đức Khiêm	17/05/2003	Bắc Giang	Nam	
20	CNTT1208	Vũ Hải Kỳ	18/09/2002	Hà Giang	Nam	
21	CNTT1209	Nguyễn Thị Thu Lan	16/10/2003	Bắc Giang	Nữ	
22	CNTT1210	Đỗ Thị Linh	03/06/2003	Bắc Giang	Nữ	
23	CNTT1211	Đỗ Thanh Long	01/11/2003	Hà Nội	Nam	
24	CNTT1212	Hoàng Đại Lộc	01/01/2002	Bắc Giang	Nam	
25	CNTT1213	Quản Thế Lợi	18/05/2003	Bắc Ninh	Nam	
26	CNTT1214	Vì Văn Lương	19/03/2003	Bắc Giang	Nam	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 26/./. *CFH*



DANH SÁCH THI CẤP CHỨNG CHỈ UNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

NGÀY THI: 06/5/2023

PHÒNG THI: TH02

Địa điểm thi: Phòng thực hành máy tính 02

Thời gian thi Trắc nghiệm: 10h00'

Thời gian thi Thực hành: 10h45'

TT	SBD (Mã TK)	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Ghi chú
1	CNTT1215	Nguyễn Đức Mạnh	18/12/2001	Bắc Giang	Nam	
2	CNTT1216	Vũ Thị Trà My	08/06/2002	Bắc Giang	Nữ	
3	CNTT1217	Đoàn Thị Nga	25/10/2003	Bắc Giang	Nữ	
4	CNTT1218	Bùi Thị Bích Ngọc	28/05/2003	Bắc Giang	Nữ	
5	CNTT1219	Đoàn Thị Ánh Ngọc	05/11/2003	Bắc Ninh	Nữ	
6	CNTT1220	Nguyễn Hữu Nhật	30/03/2003	Bắc Ninh	Nam	
7	CNTT1221	Đỗ Hùng Phi	03/11/2003	Hà Nội	Nam	
8	CNTT1222	Nguyễn Sỹ Phụng	15/10/2003	Bình Phước	Nam	
9	CNTT1223	Nguyễn Thị Phụng	11/01/2002	Bắc Giang	Nữ	
10	CNTT1224	Nguyễn Đức Quân	19/10/2003	Bắc Giang	Nam	
11	CNTT1225	Hoàng Xuân Quý	20/01/2003	Lạng Sơn	Nam	
12	CNTT1226	Lợi Quý Quyền	19/02/2000	Hà Nội	Nam	
13	CNTT1227	Nguyễn Xuân Quyền	27/12/2003	Bắc Giang	Nam	
14	CNTT1228	Phan Văn Tân	01/01/2003	Bắc Giang	Nam	
15	CNTT1229	Bùi Thị Thanh	14/09/2001	Bắc Giang	Nữ	
16	CNTT1230	Dương Ngô Thành	01/09/2003	Bắc Giang	Nam	
17	CNTT1231	Lê Thị Phương Thảo	13/10/1998	Bắc Giang	Nữ	
18	CNTT1232	Nguyễn Công Thành	01/05/1983	Bắc Giang	Nam	
19	CNTT1233	Đỗ Thị Thom	27/08/2003	Bắc Giang	Nữ	
20	CNTT1234	Lương Thị Thủy	20/02/2003	Bắc Giang	Nữ	
21	CNTT1235	Hoàng Phương Thảo	01/06/2003	Bắc Giang	Nữ	
22	CNTT1236	Nguyễn Thị Thu Trang	27/02/2003	Bắc Giang	Nữ	
23	CNTT1237	Nguyễn Văn Tú	24/07/1999	Bắc Giang	Nam	
24	CNTT1238	Nguyễn Đức Tuấn	18/03/2003	Bắc Giang	Nam	
25	CNTT1239	Phan Minh Tuệ	01/03/2003	Thái Bình	Nam	
26	CNTT1240	Hà Trần Ngọc Uyên	12/11/2003	Bắc Giang	Nữ	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 26/. *ans*

